

Bản án số: 85/2025/HS-ST
Ngày 23-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Quý Nam

Bà Hoàng Thị Lâm

- *Thư ký phiên toà:* Bà Ma Thị Huyền, Thư ký viên Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà:*
Bà Hoàng Thị Nguyệt, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử công khai đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 382/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bé Thị Kỳ D**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không có;

Sinh ngày 13/6/1991 tại thị trấn H, Q, Cao Bằng;

Nơi thường trú: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông: Bé Trọng G (đã chết); Con bà: Nông Thị H, sinh năm 1967, trú tại: Thị trấn Hòa Thuận, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng;

Anh, chị, em ruột: Gia đình có 02 anh, em; bị cáo là con út trong gia đình;

Chồng: Ma Khánh D1, sinh năm 1987, trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2022; trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/01/2025 đến nay. Có mặt

2. Họ và tên: **Dương Ngọc Q**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 19/7/1990, tại thị trấn H, Q, Cao Bằng;

Nơi thường trú: Xóm H, xã M, huyện Q, tỉnh Cao Bằng;

Nơi ở hiện tại: Tổ G, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12 ; Dân tộc: Nùng;
Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông: Dương Văn S, sinh năm 1958; Con bà: Hoàng Thị H1, sinh năm 1960 ; cùng trú tại Tổ F, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; A, chị, em ruột:
Gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con út trong gia đình;

Chồng: Hoàng Văn H2, sinh năm 1989, trú tại: Tổ G, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2022, trú tại: Tổ G, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 06/01/2025 đến nay. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 02/01/2025, Tổ công tác Phòng C1 Công an tỉnh C thực hiện nhiệm vụ tại Khu vực thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện Bé Thị Kỳ D (sinh năm 1991, trú tại Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng) có biểu hiện nghi vấn sử dụng điện thoại di động để thực hiện hành vi đánh bạc. Tổ công tác đã mời D về trụ sở Phòng C1 Công an tỉnh C để làm rõ. Quá trình làm việc Bé Thị Kỳ D đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động cá nhân (nhãn hiệu Iphone 12 Promax, đã qua sử dụng). Kiểm tra nhanh chiếc điện thoại của D đã phát hiện nhiều tài khoản trong ứng dụng "Telegram" có việc nhận và chuyển số lô, số đề trái phép, trong đó có tài khoản "Phục Hòa" được D khai nhận là của Dương Ngọc Q (sinh năm 1990, C ở: Tổ G, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng) đã nhiều lần chuyển số lô, số đề cho D. Sau đó, Phòng C1 đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Ngọc Q và đã thu giữ được 02 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO (đều đã qua sử dụng) và 01 quyển vở học sinh, nội dung bên trong quyển vở được ghi các con

số của nhiều ngày khác nhau, toàn bộ những đồ vật, tài liệu trên đều được đóng gói, niêm phong theo quy định.

Quá trình điều tra đã xác định: Từ khoảng cuối tháng 12 năm 2024, do có mối quan hệ bạn bè nên Bé Thị Kỳ D và Dương Ngọc Q đã thỏa thuận việc bán số lô, số đề trái phép rồi bán cho người khác để hưởng phần trăm chênh lệch. Theo đó, hàng ngày vào khoảng 17 giờ đến 17 giờ 30, khi bán hàng nước tại chợ thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng, Dương Ngọc Q đã bán số lô, số đề trực tiếp cho người đi đường và nhận qua sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh được lắp sim số 0862.476.857 hoặc nhận qua tin nhắn từ ứng dụng Telegram để bán số lô, số đề trái phép cho người chơi. Quá trình nhận tiền cá cược đối với số đề Q sẽ trích cho người chơi 25% trên tổng số tiền để khách cá cược, rồi bán cho D 28%/tổng số tiền đề trong ngày, Q được hưởng lợi 3%. Đối với số lô, Q bán cho khách 22.000 đồng/1 điểm lô, sau đó Q bán lại cho D 21.700 đồng/1 điểm lô, Q được hưởng lợi 300 đồng/1 điểm lô. Căn cứ để chi trả thưởng dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày, nếu số đề đã đặt cược trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì người chơi trúng thưởng, tỷ lệ trả thưởng là 1.000 đồng sẽ được 70.000 đồng; đối với ba càng thì số đặt cược trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt sẽ trúng thưởng, tỷ lệ trả thưởng là 1.000 đồng được 350.000 đồng; Đối với số lô thì căn cứ vào hai số cuối của 27 giải kết quả xổ số để chi trả thưởng. Hàng ngày khi có khách đến mua trực tiếp tại quán nước (những người này Q không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) Dương Ngọc Q ghi vào tờ giấy trắng sau đó chụp ảnh lại hoặc sử dụng điện thoại cá nhân soạn tin nhắn rồi nhắn tin trực tiếp các số lô đề qua ứng dụng Telegram cho D, gửi xong tin nhắn Q đốt luôn tờ giấy. Khi nhận được các tin nhắn số lô, số đề đó D sẽ đồng ý xác nhận đối với mỗi tin là các số thứ tự từ 1 đến hết số tin nhắn mà Q gửi, sau đó D thực hiện việc chuyển tin nhắn đó đến tài khoản Telegram của H2 (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, chỉ biết người ở Lạng Sơn) để hưởng phần trăm hoa hồng (50 đồng/1 điểm lô; 0,5% tổng số tiền đề).

Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc hàng ngày, D sẽ tính toán số tiền thắng - thua với Dương Ngọc Q rồi thanh toán bằng hình thức chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng. Đối với H2, do mới thực hiện việc chuyển các số lô, số đề nên D vẫn chưa thanh toán tiền với H2 lần nào. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã xác định được từ ngày 26/12/2024 đến ngày 01/01/2025, Dương Ngọc Q đã bán số lô, số đề cho Bé Thị Kỳ D nhiều lần, cụ thể:

+ Ngày 26/12/2024: Duyệt nhận số lô, số đề từ Q với tổng số tiền 28.477.000 đồng, số tiền trả thưởng 19.050.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 47.527.000 đồng. D thu lợi bất chính số tiền 9.427.000 đồng. Q thu lợi số tiền 573.000 đồng ;

+ Ngày 27/12/2024: D nhận số lô, số đề từ Q với tổng số tiền 27.120.000 đồng, số tiền trúng thưởng 15.390.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 42.510.000 đồng. D đã thu lợi bất chính số tiền 11.730.000 đồng. Q thu lợi bất chính số tiền 557.000 đồng;

+ Ngày 28/12/2024: Số tiền bán số lô, số đề là 24.646.000 đồng, số tiền trúng thưởng 14.340.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 38.986.000 đồng. D đã thu lợi bất chính 10.306.000 đồng, Q thu lợi bất chính số tiền 455.000 đồng;

+ Ngày 29/12/2024 D và Q bán số lô, số đề được 28.751.000 đồng, trúng thưởng 27.930.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 56.681.000đ. D đã thu lợi bất chính số tiền 821.000 đồng, Q thu lợi số tiền 573.000 đồng;

+ Ngày 30/12/2024 D và Q bán số lô, số đề được tổng số tiền 18.408.000 đồng, số tiền trúng thưởng được 14.900.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 33.308.000 đồng. D đã thu lợi bất chính số tiền 3.508.000 đồng, Q thu lợi số tiền 390.000 đồng;

+ Ngày 31/12/2024 số tiền bán số lô, số đề là 17.457.000 đồng, số tiền trúng thưởng được 12.700.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 30.157.000 đồng. D đã thu lợi bất chính số tiền 4.757.000 đồng, Q thu lợi số tiền 369.000 đồng;

+ Ngày 01/01/2025 bán số lô, số đề được 12.753.000 đồng, số tiền trúng thưởng được 5.100.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 17.853.000 đồng. D đã thu lợi số tiền 7.653.000 đồng, Q thu lợi số tiền 260.000 đồng.

Như vậy, từ ngày 26/12/2024 đến ngày 01/01/2025 Bé Thị Kỳ D đã nhiều lần nhận và chuyển số lô, số đề từ Dương Ngọc Q với tổng số tiền đánh bạc 267.022.000 đồng (Hai trăm sáu mươi bảy triệu không trăm hai mươi hai nghìn đồng), trong đó có 06 ngày có số tiền đánh bạc trên 20.000.000 đồng, ngày có số tiền đánh bạc cao nhất (ngày 29/12/2024) là 56.681.000 đồng. Bé Thị Kỳ D đã thu lợi bất chính tổng số tiền 48.202.000 đ (Bốn mươi tám triệu hai trăm linh hai nghìn đồng), Dương Ngọc Q thu lợi bất chính số tiền 3.177.000 đồng (Ba triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Bé Thị Kỳ D, Dương Ngọc Q đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C đề nghị truy tố về tội Tổ chức đánh bạc theo quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Ngày 26/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ban hành Cáo trạng số: 22/CTr-VKSCB.P2 truy tố bị cáo Bé Thị Kỳ D, Dương Ngọc Q về Tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên toà các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã

truy tố các bị cáo về tội danh trên là đúng, không oan.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo và khẳng định quyết định truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Bé Thị Kỳ D, Dương Ngọc Q về tội Tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bé Thị Kỳ D, Dương Ngọc Q phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

- Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo:

Xử phạt bị cáo Bé Thị Kỳ D từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc Q từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Biện pháp tư pháp: Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền thu lợi bất chính do các bị cáo phạm tội mà có. Cụ thể: Bị cáo Bé Thị Kỳ D 48.202.000 đồng; Bị cáo Dương Ngọc Q 3.177.000 đồng.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu hóa giá lấy tiền nộp vào Ngân sách Nhà nước đối với hai điện thoại di động của các bị cáo vì có liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về Án phí: Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Q được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Bé Thị Kỳ D, Dương Ngọc Q không có ý kiến bào chữa và tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các dữ liệu điện tử trong các điện thoại di động thu giữ được của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 26/12/2024 đến ngày 01/01/2025 Bé Thị Kỳ D và Dương Ngọc Q đã 07 lần bán số lô, số đề cho nhiều người với tổng số tiền đánh bạc là 267.022.000 đồng (Hai trăm sáu mươi bảy triệu không trăm hai mươi hai nghìn đồng), trong đó Bé Thị Kỳ D đã thu lợi bất chính số tiền 48.202.000 đồng (Bốn mươi tám triệu hai trăm linh hai nghìn đồng), Dương Ngọc Q đã thu lợi bất chính số tiền 3.177.000 đồng (Ba triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Bé Thị Kỳ D, Dương Ngọc Q đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức đánh bạc*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo về các tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích, động cơ phạm tội là nhằm kiếm tiền bất hợp pháp bằng hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Do đó, Hành vi của các bị cáo cần phải xử lý trước pháp luật để răn đe giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ở địa phương.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo Bé Thị Kỳ D, Dương Ngọc Q có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trước khi phạm tội luôn chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt nghĩa vụ của công dân nơi cư trú.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bé Thị Kỳ D, Dương Ngọc Q đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở

lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn ăn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo Dương Ngọc Q có chồng đang bị mắc bệnh hiểm nghèo, có bố đẻ là ông Dương Văn S được tặng Kỷ niệm chương Cựu chiến binh Việt Nam; Ngày 22/5/2025 bị cáo D đã nộp một phần số tiền thu lợi bất chính là 5.200.000 đồng, bị cáo Q đã nộp 3.178.000 đồng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng. Do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 và các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về vai trò: Trong vụ án này, bị cáo Bé Thị Kỳ D, Dương Ngọc Q cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội, có vai trò ngang nhau. Mỗi bị cáo đều phải tự chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền tổ chức đánh bạc mà các bị cáo đã thực hiện.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân, vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Bé Thị Kỳ D, Dương Ngọc Q đều là người có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân các bị cáo đang trực tiếp nuôi con nhỏ. Do vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần được xử lý như sau:

- Truy thu của bị cáo Bé Thị K Duyên số tiền thu lợi bất chính là 48.202.000đ đồng và của bị cáo Dương Ngọc Q là 3.177.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu hóa giá lấy tiền nộp vào Ngân sách Nhà nước đối với hai điện thoại di động các bị cáo đã dùng để thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc.

[7] Về các vấn đề khác: Quá trình điều tra, Bé Thị Kỳ D và Dương Ngọc Q còn khai nhận được bán số lô, số đề cho nhiều người từ tháng 6/2024 nhưng

quá trình điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ có liên quan nên không có căn cứ xử lý đối với các bị cáo. Ngoài ra, D khai nhận toàn bộ số lô, số đề nhận từ Dương Ngọc Q, D đều chuyển đi cho người đàn ông tên H2 ở Lạng Sơn thông qua tin nhắn tài khoản Telegram. Tuy nhiên, D không biết họ tên, địa chỉ cụ thể và số điện thoại của H2, các tin nhắn Duyên gửi đi đều đã xóa nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ mở rộng điều tra và xử lý đối tượng trong vụ án. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý thành một vụ án khác.

Đối với Sầm Thị B và Đàm Ngọc P khai nhận ngày 02/01/2025 được gửi tin nhắn mua số lô, số đề với Dương Ngọc Q nhưng Q không đồng ý xác nhận việc cá cược các số lô, số đề trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai 02 đối tượng trên nên không truy cứu trách nhiệm của Q đối với số lô, số đề ngày 02/01/2025 là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo D phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Q thuộc hộ cận nghèo theo Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số: 12/GCN-HN-HCN ngày 06/01/2025 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện Q, tỉnh Cao Bằng nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quan điểm của Viện kiểm sát: Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử phạt các bị cáo về Mức hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Bé Thị Kỳ D, Dương Ngọc Q phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 322, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Bé Thị Kỳ D 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/5/2025.

- Xử phạt bị cáo Dương Ngọc Q 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/5/2025.

Giao bị cáo Bé Thị Kỳ D cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục.

Giao bị cáo Dương Ngọc Q cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện Q, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Truy thu của bị cáo Bế Thị K Duyên số tiền thu lợi bất chính là 48.202.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền 5.200.000 đồng theo biên lai số 0000590 ngày 22/5/2025 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng. Bị cáo còn phải nộp số tiền 43.002.000 đồng.

- Truy thu của bị cáo Dương Ngọc Q số tiền thu lợi bất chính là 3.177.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền 3.178.000 đồng theo biên lai số 0000589 ngày 22/5/2025 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng. Bị cáo đã nộp đủ số tiền truy thu.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu phát mại lấy tiền nộp vào Ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Điện thoại di động của Bế Thị Kỳ D”. Mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai các dấu hình tròn mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh C.

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Điện thoại di động của Dương Ngọc Q”. Mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai các dấu hình tròn mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh C.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng, tài sản nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng số: 93 ngày 22 tháng 5 năm 2025.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bế Thị Kỳ D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước; Bị cáo Dương Ngọc Q được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Bé Thị Kỳ D, Dương Ngọc Q có quyền kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng;
- Cục THADS tỉnh Cao Bằng.
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Phòng TTKT&THA;
- UBND TT Trà Lĩnh;
- UBND xã Mỹ Hưng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân Khánh